

## PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN 14

## ĐỀ 1

## Bài 1. Tính :

$17 + 28 - 19 = \dots$

$60 - 8 - 24 = \dots$

$35 - 6 + 33 = \dots$

$67 - 29 - 28 = \dots$

$57 + 19 - 38 = \dots$

$23 + 45 - 9 = \dots$

## Bài 2. Đặt tính rồi tính :

$67 - 28;$

$58 - 9;$

$45 - 27;$

$86 - 39.$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 3. Tìm  $x$  :

a)  $x + 6 = 45;$

b)  $39 + x = 96 - 18$

.....

.....

.....

.....

.....

## Bài 4. Năm nay bố 38 tuổi, My 9 tuổi. Hỏi bố hơn My bao nhiêu tuổi ?

.....

.....

.....

## LỜI GIẢI CHI TIẾT

**Bài 1.****Phương pháp giải :**

Thực hiện các phép tính lần lượt từ trái sang phải, rồi điền kết quả vào chỗ chấm.

**Lời giải :**

$$17 + 28 - 19 = 45 - 19 = 26$$

$$60 - 8 - 24 = 52 - 24 = 28$$

$$35 - 6 + 33 = 29 + 33 = 62$$

$$67 - 29 - 28 = 38 - 28 = 10$$

$$57 + 19 - 38 = 76 - 38 = 38$$

$$23 + 45 - 9 = 68 - 9 = 59$$

**Bài 2.****Phương pháp giải :**

Đặt tính : Viết phép tính sao cho các chữ số cùng hàng thẳng cột với nhau.

Tính : Trừ lần lượt các số từ phải qua trái.

**Lời giải :**

$$\begin{array}{r} 67 \\ - 28 \\ \hline 39 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 58 \\ - 9 \\ \hline 49 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 45 \\ - 27 \\ \hline 18 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 86 \\ - 39 \\ \hline 47 \end{array}$$

**Bài 3.****Phương pháp giải :**

- Tính giá trị vế phải trước (nếu cần).
- $x$  ở vị trí số hạng, để tìm  $x$ , ta lấy tổng trừ đi số hạng còn lại.

**Lời giải :**

$$a) x + 6 = 45$$

$$x = 45 - 6$$

$$x = 39.$$

$$b) 39 + x = 96 - 18$$

$$39 + x = 78$$

$$x = 78 - 39$$

$$x = 39.$$

#### **Bài 4.**

##### **Phương pháp giải :**

*Tóm tắt :*

Bố : 38 tuổi

My : 9 tuổi

Bố hơn My : ... tuổi ?

Muốn tìm lời giải, ta lấy số tuổi của bố trừ đi số tuổi của My.

##### **Lời giải :**

Bố hơn My số tuổi là :

$$38 - 9 = 29 \text{ (tuổi)}$$

Đáp số : 29 tuổi.